|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:** …………………………..**Địa chỉ:** …………………………... | **Mẫu số S04b-DNN**(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính) |

**SỔ KẾ TOÁN CHI TIẾT QUỸ TIỀN MẶT**

**Tài khoản:...**

**Loại quỹ: ...**

**Năm ...**

Đơn vị tính...

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày, tháng ghi sổ | Ngày, tháng chứng từ | Số hiệu chứng từ | Diễn giải | TK đối ứng | Số phát sinh | Số tồn | Ghi chú |
| Thu | Chi |
| Nợ | Có |
| A | B | C | D | E | F | 1 | 2 | 3 | G |
|  |  |  |  | - Số tồn đầu kỳ - Số phát sinh trong kỳ |  |  |  |  |  |
| - Cộng số phát sinh trong kỳ  | x |  |  | x | x  |
| - Số tồn cuối kỳ | x | x | x |  | x |

- Sổ này có .... trang, đánh số từ trang 01 đến trang ...

- Ngày mở sổ:...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người lập biểu**(Ký, họ tên) | **Kế toán trưởng**(Ký, họ tên) | *Ngày ... tháng ... năm ...***Người đại diện theo pháp luật**(Ký, họ tên, đóng dấu) |

***Ghi chú:*** *Đối với trường hợp thuê dịch vụ làm kế toán, làm kế toán trưởng thì phải ghi rõ số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, tên đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán.*